

Số: /KH-UBND
DỰ THẢO

Quảng Trị, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp về vị trí, vai trò của đào tạo lao động có kỹ năng nghề; coi đây là giải pháp đột phá nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, tỉnh nhà trong tình hình mới.

Xây dựng các giải pháp tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là nhân lực có tay nghề cao nhằm nâng tầm kỹ năng lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia nói chung và của tỉnh Quảng Trị nói riêng, đảm bảo gắn kết nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp với các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai phải bám sát nội dung Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo thiết thực và hiệu quả trong triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về phát triển nhân lực có kỹ năng nghề và phát triển giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, đồng thuận của xã hội về phát triển giáo dục nghề nghiệp, vị trí, vai trò của nhân lực có kỹ năng nghề tới các đối tượng trong xã hội, nhằm huy động sự tham gia của toàn xã hội, nhất là sự đồng hành của doanh nghiệp đối với việc phát triển nhân lực có kỹ năng nghề và phát triển giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu

nhân lực trực tiếp cho mục tiêu nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”;

2. Triển khai có hiệu quả các quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề; tăng cường chuyên đổi số và đào tạo trực tuyến; đẩy mạnh công tác liên kết đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao để tạo chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp; thực hiện hợp tác đào tạo các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp và ngoại ngữ... thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động.

3. Dự báo nhu cầu và cập nhật xây dựng dữ liệu mở về lao động có kỹ năng nghề theo từng lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo, nhất là những ngành nghề, kỹ năng mới và cập nhật dữ liệu theo định kỳ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối cung- cầu để nâng cao hiệu quả đào tạo và sử dụng lao động, bao gồm cả lao động đã đi làm việc ở nước ngoài trở về nước để phát huy các thế mạnh của họ trong lao động, sản xuất và nâng cao thu nhập gắn với việc làm bền vững;

4. Rà soát, sắp xếp, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đa dạng hóa nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi được tổ chức, sắp xếp lại, đặc biệt là Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị, các trường có ngành, nghề trọng điểm theo các cấp độ, một số Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên cấp huyện; từng bước chuyển đổi hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp; khuyến khích các Doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập cơ sở Giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo tại các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp...;

5. Tăng cường gắn kết chặt chẽ 3 “Nhà”: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích các Doanh nghiệp tiếp nhận học sinh, sinh viên và nhà giáo vào thực tập, thực hành tại Doanh nghiệp, công nhận, tuyển dụng, sử dụng, trả tiền lương, tiền công cho người lao động dựa trên kỹ năng và năng lực hành nghề; tuyển dụng, sử dụng lao động đã qua đào tạo hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;

6. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp như: liên kết đào tạo; nghiên cứu khoa học; trao đổi học thuật; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; quản trị nhà trường. Tạo điều kiện và khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư mở các cơ sở đào tạo chất lượng cao tại Quảng Trị;

7. Đưa nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề vào trong các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, địa phương; ưu tiên phân bổ ngân sách cho các hoạt động trong giáo dục nghề nghiệp

trong tổng chi ngân sách nhà nước của tỉnh dành cho giáo dục, đào tạo và trong các chương trình, dự án của ngành, địa phương, chủ động thu hút và ưu tiên sử dụng vốn ODA theo quy định của pháp luật để đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm đã được phê duyệt;

8. Rà soát, đẩy mạnh triển khai, quản lý hiệu quả các chương trình, dự án liên quan đến giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh;

- Tham mưu UBND tỉnh rà soát, sắp xếp quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; tham mưu thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo, đặt hàng đào tạo lao động phục vụ các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, chính sách hỗ trợ học sinh tốt nghiệp THCS vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo ở các cấp trình độ (Cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 3 tháng); đẩy mạnh công tác tư vấn, tuyển sinh, giới thiệu việc làm cho người lao động sau học nghề;

- Tổ chức tổng kết, đánh giá các chương trình, dự án phát triển Giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016- 2020; đề xuất cho giai đoạn tiếp theo;

- Xây dựng hệ thống thông tin về cung - cầu lao động, gắn kết hoạt động đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với hoạt động dịch vụ việc làm và hoạt động tuyển dụng của doanh nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực dự báo, thống kê về lao động có kỹ năng, nhất là những kỹ năng trong tương lai, những ngành, nghề mới; chú trọng nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề trong kế hoạch, chương trình, dự án phát triển các ngành và tỉnh;

- Chủ trì, tổng hợp phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trung hạn, hàng năm và các nguồn vốn khác để phát triển giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển nhân lực của tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ vào khả năng ngân sách và quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí cho giáo dục nghề nghiệp để thực hiện các hoạt động chuyên môn về giáo dục nghề nghiệp; bố trí vốn sự nghiệp thực hiện các chương

trình, dự án trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp theo quy định về phân cấp ngân sách, trình UBND tỉnh quyết định;

- Rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm đồng bộ với Luật Giáo dục nghề nghiệp và các luật chuyên ngành, khuyến khích doanh nghiệp gắn kết với hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu về công tác phân luồng học sinh phổ thông tại Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; hàng năm, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu phân luồng học sinh phổ thông và các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình mới;

- Căn cứ vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, thực hiện hướng dẫn việc dạy học, cấp giấy chứng nhận đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ động, kịp thời cung cấp thông tin về nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề, các chính sách hỗ trợ về phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho các cơ quan thông tấn báo chí phù hợp và hệ thống thông tin cơ sở để đẩy mạnh thông tin và truyền thông, tạo sự chuyên biến về nhận thức, sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

6. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp;

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trong cập nhật thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp; quán triệt các doanh nghiệp chỉ sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề nghiệp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở một số ngành nghề theo quy định của pháp luật;

- Tích cực tham gia các hoạt động gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và dịch vụ việc làm để hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động.

7. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mở lớp đào tạo tại nơi làm việc để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; phối hợp với cơ sở giáo

dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đào tạo, xây dựng danh mục ngành, nghề; tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; chuẩn đầu ra; chương trình đào tạo; định mức kinh tế - kỹ thuật trong giáo dục nghề nghiệp; tham gia hội đồng trường, hội đồng quản trị và hội đồng kỹ năng ngành hoặc nghề phù hợp.

- Tổ chức thi kỹ năng nghề cho người lao động, đánh giá và công nhận kỹ năng nghề, phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động;

- Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp; chỉ sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề nghiệp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở một số ngành nghề theo quy định của pháp luật.

8. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức xã hội, đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày 10/12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp;
- Công TTĐT; Báo QT, Đài PTTH QT,
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hưng